

Bản án số: **81/2022/HS- ST**

Ngày: **19/08/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính và ông Vũ Xuân Dư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 19/08/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 07 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 05/08/2022 đối với bị cáo:

Tạ Đức T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986; Nơi sinh: xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và cư trú hiện nay: thôn Đ, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn: 10/12.

Bố đẻ: Tạ Đức T1, sinh năm: 1958; Mẹ đẻ: Điền Thị H, sinh năm: 1962; Gia đình có 4 anh em, Bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có

Tiền án: không. Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 24/QĐ-TA ngày 26/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Bị cáo Tuấn đã thi hành xong ngày 29/01/2021 nhưng chưa được xóa vi phạm.

Lịch sử bản thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XLHC ngày 10/01/2014 của Công an phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64/QĐ-XLHC ngày 25/10/2016 của Công an phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 22/4/2022, Tạ Đức T đi xe buýt từ nhà đến khu vực xã Đ, huyện K rồi xuống xe đi bộ tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực nghĩa trang gần chùa Đ thuộc xóm 1, xã Đ, T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 02 gói ma túy gói ngoài bằng giấy nilong màu vàng với giá 500.000đồng. Sau đó T cầm gói ma túy ở tay trái và đi bộ ra đường chính để bắt xe buýt đi về. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường trục giáp với Trường tiểu học xã Đ thuộc xóm 6, xã Đ, huyện K, T đứng lại, định mở các gói ma túy ra để xem thì bị tổ công tác của Công an huyện K kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của T 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilong màu vàng; 01 bơm kim tiêm MPV loại 3ml/cc và 01 ống NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng. Kiểm tra 02 gói nhỏ thu giữ của Tạ Đức T bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng gói thứ nhất là 0,23 gam, ký hiệu M1; gói thứ hai là 0,26 gam ký hiệu M2 gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 305/KL-KTHS-MT ngày 27/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,2503 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,2567 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,5070 gam là ma túy, loại Heroine.”*

Công an huyện K đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K các vật chứng gồm: 01 phong bì bên trong có chứa M1 là 0,2108 gam Heroine và M2 là 0,2028 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh giấy nilong màu vàng và 02 mảnh giấy nhiều màu có chữ in; 01 bơm kim tiêm và 01 ống NOVOCAIN có các đặc điểm như đã nêu trên để giải quyết cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 76 CT-VKS ngày 21/07/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Tạ Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Tạ Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS xử phạt bị cáo Tạ Đức T từ đến tháng tù, thời hạn tù tính ngày 22/04/2022.
- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu tiêu : 01 phong bì bên trong có chứa M1 là 0,2108 gam Heroine và M2 là 0,2028 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh giấy nilong màu vàng và 02 mảnh giấy nhiều màu có chữ in; 01 bơm kim tiêm và 01 ống NOVOCAIN.

+ Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tội danh của bị cáo:

[1.1] Tại phiên tòa bị cáo Tạ Đức T khai nhận: là người sử dụng trái phép chất ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 22/04/2022, bị cáo đi khu vực nghĩa trang gần chùa Đ thuộc xóm 1, xã Đ, T gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 02 gói ma túy gói ngoài bằng giấy nilong màu vàng với giá 500.000đồng. Sau đó T cầm gói ma túy ở tay trái và đi bộ ra đường chính để bắt xe buýt đi về. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường trục giáp với Trường tiểu học xã Đ thuộc xóm 6, xã Đ, huyện K, T đứng lại, định mở các gói ma túy ra để xem thì bị tổ công tác của Công an huyện K kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói ma túy bị cáo vừa mua chưa kịp sử dụng.

[1.2] Lời khai của bị cáo còn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/04/2022, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được là hai gói hê rô in có khối lượng 0.507 gam đã được xác định tại bản kết luận giám định số 305/KLGD-PC09-MT ngày 27/04/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,2503 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,2567 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,5070 gam là ma túy, loại Heroine.*”

[1.3] Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/04/2022, tại khu vực xóm 6, xã Đ, huyện K, bị cáo Tạ Đức T có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,507 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Tạ Đức T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

c, Heroine, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Như vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Tạ Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc Hêrôin: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ và nếu gặp lại cũng không nhận được người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K không có cơ sở để điều tra, xử lý đối tượng này.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì bên trong có chứa M1 là 0,2108 gam Heroine và M2 là 0,2028 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trung cầu giám định; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh giấy nilong màu vàng và 02 mảnh giấy nhiều màu có chữ in; 01 bơm kim tiêm và 01 ống NOVOCAIN đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Bị cáo Tạ Đức T 20 (hai mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 22/04/2022.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa M1 là 0,2108 gam Heroine và M2 là 0,2028 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trung cầu giám định; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 02 mảnh giấy nilong màu vàng và 02 mảnh giấy nhiều màu có chữ in; 01 bơm kim tiêm và 01 ống NOVOCAIN

Chi tiết vật chứng như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 21/07/2022

4. Án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Cơ quan Điều tra CA huyện K;
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- Bị cáo
- .- Lưu: HSVA, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh